TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Duy Trinh và ông Võ Cư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Trực – kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/ TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê L – sinh ngày 15 tháng 10 năm 1958 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê C (chết) và bà Phan Thị Đ1, sinh năm 1934; vợ Phạm Thị T1, sinh năm 1962; Con: có 05 người con; lớn nhất sinh năm 1982; nhỏ nhất sinh năm 1992. tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình học đến lớp 6/12 thì nghỉ học. Sau đó lập gia đình sinh sống và làm nông tại thôn H, xã P. Ngày 30/10/2018, điều khiển xe công nông gây tai nạn giao thông làm cho bà Nguyễn Thị T2 ở xã P, huyện Đ chết. Ngày 18 tháng 12 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

260 Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ giai đoạn điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Bà Nguyễn Thị T2 – sinh năm 1966. Chết

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Bà Nguyễn Thị T3 – sinh năm 1925 và anh Nguyễn Trung H1 – sinh năm 2000, là mẹ và con của bị hại (Đều vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh Q– sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: T 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Bà Huỳnh Thị Thu H2 – sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V5, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Lữ Ngọc Đ2 – sinh năm 1952 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V 5, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Văn T4 – sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V5, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Nguyễn Đức T5 – sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V5, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

+ Ông Lữ Ngọc H3 – sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn V5, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/10/2018, bị cáo Lê L điều khiển xe công nông (loại xe độ chế) từ đường bê tông liên thôn thuộc thôn V 5, xã P, huyện Đ ra đường Quốc lộ 1A; khi đến đoạn giao nhau giữa đường bê tông và đường Quốc lộ 1A, bị cáo Lê L điều khiển xe theo hướng Tây- Đông để qua đường Quốc lộ 1A , khi đầu xe công nông đi đến phần đường dành cho xe cơ giới phía Tây của Quốc lộ 1A thì xảy ra va chạm với xe mô tô 82K6 - 4518 do bà Nguyễn Thị T2 điều khiển lưu thông theo hướng từ Bắc vào Nam. Hậu quả làm Nguyễn Thị T2 bị thương cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến ngày 04/11/2018 thì chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là phần đường phía Tây đường Quốc lộ 1A thuộc thôn V 5, xã P, huyện Đ; đường có phương Bắc - Nam.

Từ trụ biển báo "Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên phải" ở lề đường phía Tây về hướng Đông Nam 37,7m, cách vạch sơn phía Tây về hướng Đông 90cm, cách tâm đoạn mở dải phân cách về hướng Tây 07m và cách tâm ngã 3 Quốc lộ 1A tiếp giáp đường bê tông về hướng Đông Bắc 4,90m là vùng mảnh nhựa vỡ màu xanh nằm rải rác trong diện KT (20 x 10)cm; ký hiệu (1). Xác định đây là điểm va chạm giữa xe công nông với xe mô tô 82K6- 4518.

Cách (1) về hướng Tây Nam 30cm và cách vạch sơn kẻ liền phía Tây về hướng Đông 01m là tâm vùng chất màu nâu đỏ (nghi máu) nằm rải rác trong diện KT (1,4 x 0,2)m; ký hiệu (2).

Cách (1) về hướng Đông Nam 5,4m và cách vạch sơn kẻ liền phía Tây về hướng Đông 3,3m là đầu phía Tây Bắc vết cày xước đứt quãng trên mặt đường trong diện KT (3,6 x 0,35)m, hướng trượt từ Tây Bắc sang Đông Nam kéo dài đến gác chân trước bên phải xe mô tô 82K6- 4518; ký hiệu (4).

Cách trục bánh trước bên trái xe công nông về hướng Đông Nam 9,9m và cách vạch sơn kẻ liền phía Tây về hướng Đông 5,4m là trục bánh trước xe mô tô 82K6- 4518, xe ngã nghiêng qua phải, đầu xe quay hướng Đông Bắc; ký hiệu (5). Trục bánh sau xe mô tô 82K6- 4518 cách vạch sơn kẻ liền phía Tây về hướng Đông 4,87m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe công nông: (dài 4,6m;rộng 1,68m; cao 2,25m): Mặt ngoài cản trước đầu xe, tại vị trí cách góc trái qua phải 25cm và cách đất lên 82cm (điểm cao nhất) là tâm vùng trầy sướt kim loại trong diện KT (50 x 16)cm, có hướng trượt từ trái qua phải.

Xe mô tô 82K6- 4518: Kính chiếu hậu bên phải rơi ra ngoài, cốt cần bị mòn xướt kim loại. Mặt trước tay lái bên phải bị mòn rách su. Áp nhựa trước đầu xe bị mòn xướt nhựa, bong tróc sơn. Mặt nạ trước đầu xe bị vỡ nhựa. Cánh bửng chắn gió bên phải bị vỡ. Đầu mút gát chân trước bên phải bị trầy xước kim loại. Tay nâng sau bên phải bị mòn sướt kim loại.

Theo kết luận giám định số 118/GĐPY- PC09 ngày 07/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn

Thị T2 là do "Chấn thương bụng kín, vỡ lách, mất nhiều máu, choáng không hồi phục dẫn đến chết" .

Quá trình điều tra tạm giữ các vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 01(một) xe công nông, kèm theo giấy đăng ký xe số A0004157 có biển số: 76L- 0497 có giá trị đến ngày 31/12/2007 và 01 xe mô tô BKS 82K6 - 4518 do người bị hại Nguyễn Thị T2 sử dụng.

Cáo trạng số: 07/CT-VKS–ĐP ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố Lê L về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê L từ 12 năm đến 18 tháng tù cho hưởng án treo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 60.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại không yêu cầu gì về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe công nông do Lê L điều khiển gây tai nạn là loại xe được lắp ráp trái phép, Nhà nước cấm lưu hành. Do vậy căn cứ theo khoản 3 Điều 29 Nghị định 46/2016/NĐ/CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô BKS 82K6 - 4518, nhận thấy xe này là do ông Nguyễn Thanh Q (anh của bà T2) đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh Q là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe số A0004157 có biển số 76L- 0497 (giấy đăng ký xe công nông do Lê L điều khiển gây tai nạn), vì không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê L đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/10/2018, bị cáo Lê L điều khiển xe công nông (loại xe độ chế) từ đường bê tông liên thôn thuộc thôn V5, xã P, huyện Đ ra đường Quốc lộ 1A; khi đến đoạn giao nhau giữa đường bê tông và đường Quốc lộ 1A, bị cáo Lê L điều khiển xe theo hướng Tây- Đông để qua đường Quốc lộ 1A, khi đầu xe công nông đi đến phần đường dành cho xe cơ giới phía Tây của Quốc lộ 1A do thiếu quan sát và nhường đường cho xe đi bên phải nên xảy ra va chạm với xe mô tô 82K6 - 4518 do bà Nguyễn Thị T2 điều khiển lưu thông theo hướng từ Bắc vào Nam. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T2 bị thương cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi, đến ngày 04/11/2018 thì chết. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt: Hành vi tham gia giao thông đường bộ điều khiển xe phương tiện xe công nông (loại xe độ chế), cấm lưu hành, không chấp hành đúng quy định khi tham gia giao thông của bị cáo đã gây ra vụ tai nạn mà hậu quả làm thiệt hại về tính mạng cho người khác. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, mức độ rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ và điều kiện bắt buộc của người lái xe khi tham gia giao thông quy định tại Điều 24 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Do tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng nên xét thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm minh, tương xứng đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên, cũng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, vì vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 60.000.000 đồng và gia đình bị hại đã bãi nại không yêu cầu gì về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê L đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại không yêu cầu gì về phần dân sự; ông Nguyễn Thanh Q không có yêu cầu thiệt hại gì đối với xe mô tô BKS 82K6 – 4518, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

[7.1] Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe công nông 04 bánh màu đen, dài 4,6m; rộng 1,68m; cao 2,25m.

[7.2] Tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe số A0004157 có biển số 76L- 0497 (giấy đăng ký xe công nông do Lê L điều khiển gây tai nạn), vì không còn giá trị sử dụng.

[7.3] Đối với xe mô tô BKS 82K6 – 4518 của ông Nguyễn Thanh Q đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh Q là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê L phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "

Xử phạt bị cáo Lê L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án ngày 26/4/2019.

Giao bị cáo Lê L cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê L thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe công nông 04 bánh màu đen, dài 4,6m; rộng 1,68m; cao 2,25m. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/4/2019 giữa Công an huyện Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe ô tô số A0004157 cấp ngày 01/6/2005 tên chủ xe Lê Lương có biển số 76L- 0497.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Sang